

Bài Thuyết Trình
Ngày Họp Mặt
Những Người Đệm Đàn
(Nhạc công Phụng Vụ)
của Giáo Phận Xuân Lộc
tại TGM Xuân Lộc
Ngày 18.08.2013
Do Lm Vương Diệu trình bày

Đệm Đàn Phụng Vụ

Bài Thuyết Trình

Ngày Họp Mặt Người Đệm Đàn Phụng Vụ

Giáo Phận Xuân Lộc tại TGM Xuân Lộc (18-8.2013)

(do Lm. Vương Diệu)

Bài có 3 phần:

- I. Khái niệm chung về Đệm Đàn.**
- II. Giáo huấn của Hội Thánh**
- III. Tư cách Người Đệm Đàn (Nhạc công)**

I. Khái niệm chung.

1. Đệm Đàn là gì?

Người Đức nhận xét: Bài ca không có Bản Đệm Đàn là bài ca trần trụi – Ns Ngọc Kôn viết, Bản Đệm Đàn là y phục của Bài hát, Thiếu nó, bài hát như người cởi trần. Vì BĐĐ là phần nữa tác phẩm hay nói cách khác, BĐĐ là thành phần thiết yếu, không thể thiếu mỗi khi trình bày một tác phẩm”.

- Đệm Đàn – tức là đàn theo tiếng hát. Tiếng hát là chính – ĐĐ chỉ là phụ theo để cho tiếng hát được tô điểm cho trang trọng hơn, hoàn bị hơn – nâng đỡ tiếng hát nhưng không bao giờ lấn át tiếng hát.

- Đàn ở đây có thể là 1 nhạc khí, hay một vài nhạc khí, có thể là cả một dàn nhạc hòa tấu – Trong bài này trước hết nhắm đến đàn organ hay Piano do 1 nhạc công điều khiển.

2. Hình thức Bản Đệm Đàn.

a. Mục đích Đệm Đàn Phụng vụ:

- Bổ túc cho tác phẩm vì thường tác phẩm nói chưa hết.
- Làm cho tác phẩm thêm nhiều màu sắc đậm đà hơn, sâu sắc hơn.
- Nói thêm cho tác phẩm được rõ nghĩa để người nghe hiểu được và cảm nhận được những gì tác phẩm muốn nói tới.

b. Phân loại Bản Đệm Đàn.

- Có 2 loại:

- 1) Bản Đệm Đàn thông thường: Đi sát với dòng ca của tác phẩm – Lấy một trong những dòng ca để làm 1 bè của BĐĐ – Thí dụ: lấy bè 1 của bài nhạc làm bè 1, 2, 3, 4 của bản ĐĐàn – hay bè khác của Bản nhạc cũng vậy.
- 2) Bản Đệm Đàn biệt lập – Đứng riêng ra, không đi liền với dòng nhạc của bài hát – Dựa theo bài hát để lấy ý và hòa âm rồi đàn theo cách của mình.

c. Viết BĐĐ Thế nào?

Trên đây, ta viết 2 loại bản ĐĐ theo bài hát đã có sẵn – nhưng không phải chỉ có vậy- Còn viết 3 đoạn nữa để hình thức BĐĐ được hoàn chỉnh:

1) Đoạn mở đầu (introduction)

- Mục đích giới thiệu bài hát – chuẩn bị tinh thần cho người hát – lấy cung lấy giọng, lấy tốc độ cho người hát.
- Có tới 43 kiểu viết đoạn mở đầu mà người ta nghĩ ra được.

2) Đoạn nối câu (transition)

- Mục đích nối câu này sang câu kia khi lấp chỗ trống, chỗ mà người hát như tạm nghĩ một chút – lấy đà lấy hơi để hát tiếp vào câu sau.
- Cũng có tới 43 kiểu nối câu đi theo 43 kiểu mở đầu.

3) Đoạn kết thúc (coda):

- Mục đích: tóm ý bài vừa hát – chuẩn bị kết thúc – từ từ kết chứ không kết ngay với tiếng hát.

4) Cũng có 43 kiểu Coda đi theo với mở đầu và nối câu. Cả 3 đoạn có sự liên kết với nhau trong 1 bài hát. Để có sự thống nhất. Tính duy nhất ở đây rất cần, không thể lấy râu ông nọ cắm cằm bà kia được (Td: đã theo kiểu số 1 thì 3 đoạn theo kiểu số 1).

3. Người đệm đàn – hay nhạc công:

- a. Một người đệm đàn – Khi sử dụng đàn organ hay Piano – thì bản ĐĐàn viết cho 1 người – vì loại đàn có nhiều phím này 1 lúc sử dụng cho bản hòa âm nhiều bè – một người chơi mà như 1 ban nhạc có nhiều nhạc khí cùng hòa tấu.
- b. Một số người – với 1 số nhạc khí hòa tấu – giống như 1 ban nhạc nhỏ. Bản ĐĐ sẽ viết riêng cho mỗi nhạc khí một bản riêng.
- c. Một dàn nhạc hòa tấu – thường đệm cho 1 ban hợp xướng hát – sử dụng Đại quản cầm thành thạo cũng cho người ta nghe như nghe 1 dàn hòa tấu vĩ đại vậy.

4. Người đệm đàn phụng vụ thông thường:

Ở đây, trong bài này nói về nhạc công, người đệm đàn phụng vụ thông thường trong nhà thờ hay trong các buổi cầu nguyện vậy NĐĐ cần chú ý:

1/ NĐĐ và Ca Trưởng cần học nhạc: nhạc lý, xướng âm, Hòa âm, Đối âm cơ bản – học Phụng vụ và Thánh Nhạc – Phải học hỏi không ngừng và cầu tiến.

2/ Nhạc công cần tập dượt thường xuyên để nâng cao ngón đàn – sử dụng đàn thành thạo – biết được hết công dụng các nút nâng cao hạ thấp cung đàn đi theo tiếng hát và nâng đỡ tiếng hát khi cần.

3/ Nhạc công và ca trưởng biết hết hay hầu hết các bài thánh ca đang thịnh hành để khi chọn bài được dễ dàng và sử dụng đúng bài, đúng chỗ, đúng luật phụng vụ.

II. Giáo huấn của Hội Thánh

1. Âm nhạc trong phụng vụ.

- a. Phụng vụ của chúng ta bây giờ là tiếp nối phụng vụ của Dân do Thái – Từ khi dân do thái ra khỏi Ai Cập họ được tự do tổ chức việc thờ phượng Thiên Chúa. Vừa vượt qua Biển Đỏ dưới quyền lãnh đạo của Maise, dân Chúa đã cất tiếng ca hát ngợi khen TC – và từ đó mỗi khi cử hành dâng của lễ, họ đều tung hô ca hát...
- b. Dân mới của Chúa mỗi khi hội họp, để cầu nguyện, để dâng lễ đều ca hát vì thế phụng vụ của Hội Thánh là việc tôn thờ Chúa

công khai và chung cho toàn thể Hội Thánh – trong tất cả các lễ nghi lớn nhỏ đều có lời kinh, lời ca kèm theo tiếng các nhạc khí vang lên ca tụng ngợi khen Thiên Chúa. Trong Phụng vụ của Hội Thánh, chúng ta thường chú trọng tới Thánh lễ, cử hành bí tích và những buổi cầu nguyện đạo đức.

- c. Có âm nhạc trong phụng vụ là điều hiển nhiên – Nhưng trong Phụng vụ Rôma của chúng ta – có thứ âm nhạc riêng gọi là thánh ca – Trước biết thánh ca của Hội Thánh có từ lâu đời, đó là Bình ca hay ca điệu Grêgôriô – Đây là sản nghiệp của Hội Thánh mà Hội Thánh kêu gọi phải “Nhiệt tâm bảo tồn kho tàng quý báu của thánh nhạc Grêgôriô và phổ biến thể ca này rộng rãi trong giới Kitô hữu..”

2. Thánh ca khác nhạc đời ở chỗ nào?

a/ Gọi là Thánh nhạc trước hết là phải Thánh “Thánh nhạc càng liên kết chặt chẽ với các hoạt động phụng vụ bao nhiêu thì càng thánh bấy nhiêu”. Trong thông điệp Kỷ luật Thánh nhạc số 39 có nhắc lại lời ĐGH Piô X về Thánh nhạc:

“Trước hết là sự thánh thiện và vẻ hoàn hảo của hình thức rồi tới đặc điểm khác là tính phổ quát” – Nhạc phải thánh thiện là tất cả những gì có mùi trần tục thì không được chấp nhận trong nội dung, cũng như không len lỏi vào hình thức.

b/ Phải có nghệ thuật cao. Có giá trị về nhạc lẫn lời – Một tác phẩm hoàn chỉnh từ hình thức tới nội dung.

c/ Nội dung ca tụng TC và nâng tâm hồn tín hữu lên cùng TC – Thánh nhạc dành cho mọi tín hữu, cho nên Thánh nhạc phải phổ quát.

3. Nhạc bình ca – ca điệu Grêgôriô:

a/ Nói đến nhạc bình ca là nói tới tiếng la tinh – Tiếng la tinh có âm nhấn (ictus) – âm nhạc thể hiện trên 8 thang âm như sau:

- Protus (thang âm 1 và 2)
- Deuterus (thang âm 3 và 4)
- Tritus (thang âm 5 và 6)

- Tetradus (thang âm 7 và 8)

Mỗi thang âm có dấu trụ, dấu tận có giải kết riêng.

b/ Về ký âm pháp: Bình ca dùng dấu nhạc vuông, đơn vị như 1 dấu móc đen – dấu phần 8 – không chia nhịp. Dòng ca chuyển hành liền bậc – không có nhiều bè – nhịp điệu bình bình đều đều.. Dòng nhạc chia ra nhiều chi câu, câu...

c/ Có nhiều bản đệm đàn mẫu về bình ca – thiết tưởng nhạc công chúng ta nên tìm tòi học hỏi – Ra công ra sức tập luyện, ta sẽ làm được. Bây giờ hội thánh khuyến khích ta hát bình ca – coi đây Thánh ca chính thức của toàn thể hội Thánh. Đi đâu, ta cũng hát được và nghe hát bình ca – ta nhận ra được tính phổ quát, tính công giáo của Đạo chúng ta – Ta hát được thì đệm đàn cũng được nhạc công nên cố gắng.

d/ Bộ lễ Sêraphim của ĐC Hòa, tiếng Việt Nam – và nhạc viết phỏng theo Kiểu Bình ca – chưa phải là bình ca – ca điệu Grêgôriô – nên khi hát, ta theo nhịp điệu bình ca và đệm đàn theo âm thức bình ca.

c/ Có một số bài thánh ca Việt Nam chúng ta cũng viết theo thang âm bình ca hay theo kiểu bình ca. Thí dụ: Trong Cung Thánh tổng hợp của nhạc đoàn Lê Bảo Tịnh:

- Ai lên núi Chúa của Hùng Lân
- Thánh, Thánh, Thánh của Hoài Đức
- Bí tích nhiệm màu của Hoài Đức
- Lạy Chiên Thiên Chúa của Duy Tân.

Hay trong Cung Thánh 15 (NĐ Lê Bảo Tịnh):

- Dân ta hỡi của Nguyễn Thanh
 - Xin Chúa cho của Hùng Lân
 - Lạy Cha của Hoài Đức
 - Lạy Cha của Hùng Lân
 - Chúa là nhà của Hùng Lân
 - Sáng Danh của Hoài Đức
 - Sáng Danh của Hùng Lân

- Cúi xin Chúa sáng soi của Hùng Lĩnh
- Kính Mừng của Hoài Đức
- Kính Mừng của Hùng Lĩnh

Hay trong Thánh ca Việt Nam:

- Thánh vịnh 8 của Nguyễn Văn Vinh
- Giáo dân hãy ca tụng của Kim Long
- Thân lạy Nữ Vương của Đạo Kim...

Vì có nhiều bài viết theo Kiểu thức bình ca, cho nên ta cần học bình ca.

4. Nói về nhạc bình ca, cũng xin nói thêm về mấy thứ âm nhạc khác đang được đưa vào phụng vụ tại Việt Nam.

1) Nhạc Dân tộc – Nhiều bài thánh ca viết theo hệ thống nhạc dân tộc như nhị cung – tam tứ cung – ngũ cung. Ta cũng cần nghiên cứu các điệu đàn ca Bắc Trung Nam để áp dụng vào các bài Thánh ca có âm hưởng dân tộc và đệm đàn theo các cung điệu đó cho phù hợp.

2) Nhạc Tây Nguyên – Nhạc của các dân tộc thiểu số - cũng có nhiều dạng tương tự như dân ca – Nhiều tác giả cũng thích giới thiệu cung điệu nhạc Tây Nguyên – Nghe mới lạ - đưa vào phụng vụ cũng rất hay. Vậy ta cũng nên nghiên cứu học hỏi để hát và đàn cho đúng.

3) Có nhiều người nghiên cứu về nhạc Nhật, Ấn Độ, Trung Hoa... cũng tìm ra được nhiều cái mới lạ và muốn giới thiệu qua các bản Thánh ca Việt Nam – Một vấn đề mới đối với ta. Cái gì tốt đẹp nơi các dân tộc ta biết được, ta nên tiếp nhận để làm giàu cho kho tàng Thánh nhạc Việt Nam. Các nhạc công cũng cần học hỏi về các nhạc cụ dân tộc và xử dụng được tất cả trong phụng vụ Thánh của chúng ta.

4) Nhạc Khí trong Phụng Vụ:

Thông điệp Kỷ luật về Thánh Nhạc nói về các nhạc cụ như sau:

Số 56 – Những qui luật này cần được áp dụng khi xử dụng Đại quản cầm và các nhạc cụ khác. Trong những nhạc cụ được xử dụng ở nhà thờ, rất xứng đáng đứng hàng đầu là Đại quản cầm (Orgue – Grand Orgue) là vì nhạc cụ này là loại thích hợp đặc biệt cho các bài hát và nghi lễ thánh. Nó tăng thêm vẻ rực rỡ lạ lùng và nét cao sang đặc biệt cho các lễ nghi của Hội Thánh. Nó làm cho các tín hữu rung cảm vì sức mạnh và sự dịu dàng của âm hưởng nó gieo vào các tâm hồn một niềm vui dường như bởi trời mà đến, đồng thời nó hướng tâm hồn lên Thiên Chúa và các thực tại siêu nhiên một cách mãnh liệt.

Số 57. Ngoài Đại quản cầm ra, các nhạc cụ khác cũng có thể giúp thánh nhạc cách hữu hiệu đạt tới cứu cánh rất cao siêu. Một khi các nhạc cụ ấy không nhiễm màu phạm tục và không gào thét ồn ào, vì các điều này nghịch với bản tính việc thờ phượng và phẩm cách của nơi thánh.

5) Huấn thi về âm nhạc trong Phụng vụ (05-3-1967)

Thánh nhạc dùng cho nhạc khí

Số 62 – Các nhạc khí có thể rất hữu ích trong các buổi cử hành lễ nghi phụng vụ, hoặc đệm tiếng hát, hoặc chơi riêng một mình.

- Trong Hội Thánh la tinh. Đại quản cầm có ổng rất được quý chuộng và được coi như nhạc khí cổ truyền mà âm thanh có thể tăng thêm vẻ huy hoàng kỳ diệu cho những nghi lễ của Hội Thánh và có sức mãnh liệt nâng cao tâm hồn lên cùng Thiên Chúa và lên trời cao.

- Còn những nhạc khí khác, thì tùy theo sự xét đoán và chấp thuận của thẩm quyền địa phương.

Số 63 – Muốn thừa nhận và xử dụng các nhạc khí phải để ý đến nét đặc sắc và tập quán của mỗi dân tộc, những nhạc khí mà theo ý kiến chung và cách xử dụng thông thường chỉ hợp với nhạc đời thì phải loại trừ ra khỏi mọi lễ nghi phụng vụ và các việc đạo đức thánh thiện.

Số 64 – Nên dùng nhạc khí để đệm theo tiếng hát hầu giữ cho giọng khỏi xuống và giúp cho cộng đoàn tham dự dễ dàng hơn, cũng như hợp nhất với nhau mật thiết hơn. Nhưng âm thanh của các nhạc khí không bao giờ được lấn tiếng hát và làm cho bản văn trở nên khó hiểu. Mọi nhạc khí đều phải im tiếng khi linh mục hay thừa tác viên đọc cao giọng một bản văn dành riêng cho vị ấy.

Số 65 – Trong các lễ hát và lễ đọc – có thể dùng Đại quản cầm hoặc 1 nhạc khí nào khác đã được chính thức thừa nhận để đệm theo tiếng hát của ca đoàn và giáo dân. Có thể đọc tấu nhạc trước khi linh mục tới bàn thờ, lúc dâng lễ vật, trong khi rước lễ và lúc cuối lễ.

Số 66 – Không được phép đọc tấu các nhạc khí đó trong mùa vọng và mùa chay, trong Tuần Tam Nhật Vượt qua và trong giờ kinh lễ cầu hồn.

Số 67 – Mong sao các nhạc công Đại quản cầm. Và các nhạc khí khác chẳng những xử dụng thành thạo nhạc khí mà còn hiểu biết sâu sắc tinh thần phụng vụ để khi thi hành nhiệm vụ, dù chơi theo ngẫu hứng, họ vẫn làm cho buổi cử hành thêm phong phú theo bản tính đích thật của mỗi yếu tố và làm cho tín hữu say sưa tham dự.

6) Huấn Thi thứ ba (1970) của Bộ Phụng Tự áp dụng HCPV về Nhạc Khí

Hội Đồng Giám mục sẽ cho làm 1 tuyển tập các bài hát để dùng cho các nhóm riêng như thành niên, nhi đồng, nhưng phải liệu sao cho lời ca, âm nhạc, nhịp điệu và nhạc khí phù hợp với vẻ trang trọng và thánh thiện của nơi thờ phượng và việc thờ phượng.

Huấn thị nhấn mạnh: Âm nhạc phải hay, lời ca phải thánh thiện.

Huấn thị nói tiếp: “Phải lựa chọn kỹ lưỡng các nhạc khí và ấn định số lượng cho phù hợp với nơi chốn và tình trạng của cộng đoàn, sao cho những thứ đó giúp người ta cử hành phụng vụ sốt sắng mà không quá ồn ào”.

7) Thông Cáo số 1/94 của UBTN thuộc HĐ GM VN

Phần II về nhạc cụ

1/ Tiếng hát trong PV chiếm ưu thế nên phải luôn rõ ràng, nhạc cụ chỉ là đệm theo nên không bao giờ được lấn át tiếng hát (Tra le sollecitudimi số 16). Không được vuốt tay trên các phím đàn, nhất là Organ và Piano (TC số 1.II,4a)

2/ Có thể dùng Organ điện tử trong PV nhưng: nên dùng loại có foot-volume (Điều chỉnh âm lượng bằng chân): Loại chỉ có nút điều chỉnh âm lượng bằng tay không mấy thích hợp cho nghệ thuật, phương chỉ cho phụng vụ (II,4b).

3/ Những nút điều chỉnh nhằm dùng trong sinh hoạt đời, do đó không nên dùng trong Phụng vụ. Tuy nhiên có thể dùng lúc luyện tập để quen giữ đúng nhịp.

4/ Phải lựa chọn các nút âm thanh thích hợp với thánh ca (Nhu organ – violin...) tránh dùng âm thanh xa lạ với phụng vụ, vì sẽ gây chia trí hơn là giúp cầu nguyện.

5/ Nên chọn mua Organ điện tử của những hãng có ý chế tạo để dùng trong phụng vụ như Hammond (Mỹ) Fasifa(Ý). Tuy nhiên nơi nào có đàn harmonium thì vẫn tiếp tục sử dụng.

6/ Khi sử dụng các nhạc khí như Organ điện, guitar, dàn trống, dàn kèn, dàn nhạc hòa tấu... Không được dùng các điệu jazz và các điệu xuất phát từ đó để đệm cho người hát khi cử hành phụng vụ. Vì các điệu này hầu hết đều có tính cách kích động, huyên náo... có thể thích hợp với các sinh hoạt khác, nhưng bất xứng với nơi thánh. (II, 4b)

8) Nguyên tắc chung về việc sử dụng nhạc khí trong phụng vụ.

a. Vì bản tính và sự thánh thiện của phụng vụ, nên phải sử dụng các nhạc khí, bất kể loại nào cho đến mức hoàn hảo. Thà bỏ hoàn toàn nhạc khí như Đại quản cầm hay các nhạc khí khác nếu chơi không ra gì – và nói chung, thà làm tốt một việc nhỏ còn hơn là làm những việc to tát mà không đạt kết quả.

b. Phải để ý đến sự khác biệt giữa nhạc đạo và nhạc đời. Có những nhạc khí dùng cho thánh nhạc, có những thứ thích hợp riêng cho nhạc đời mà không thích hợp cho phụng vụ.

c. Chỉ được dùng những nhạc khí mà nhạc sĩ tự mình chơi, chứ không được dùng những nhạc khí điện tử tự động.

9) Riêng về Đại quản cầm và các nhạc khí tương tự

1/ Đại quản cầm hay đàn ống vẫn là nhạc khí chính yếu trang trọng dùng trong các nhà thờ thuộc giáo hội latin, Đàn to hay nhỏ phải được làm phép theo nghi thức trước khi sử dụng, vì là vật thánh, nên phải chăm sóc giữ gìn cẩn thận.

2/ Đàn điện tử cũng có thể được sử dụng tạm thời nếu chưa mua được Đại quản cầm (Vì âm thánh không thật).

3/ Nhạc công phải thông thạo đủ để đệm các bài hát hoặc chơi giỏi những bản đàn độc tấu.

4/ Nhạc công phải kính cẩn giữ gìn nhạc khí được trao cho mình.

5/ Khi ngồi bên phím đàn phải ý thức vai trò tích cực của mình để tôn vinh TC và tăng thêm lòng đạo đức cho các tín hữu.

6/ Khi đệm đàn các bài hát hoặc khi chơi các bản đàn, phải liệu sao cho hợp với mùa phụng vụ và ngày phụng vụ, cũng như bản tính các hành động phụng vụ.

7/ Đàn Đại quản cầm đặt gần bàn thờ chính, nhưng ở nơi kín đáo, không gây chú ý cho giáo dân, vì thấy mặt nhạc công và ca đoàn.

8/ Những ngày lễ lớn, ngoài Đại quản cầm ra còn có thể sử dụng nhiều nhạc khí khác, đặc biệt đàn dây, để hòa tấu hay để đệm bài hát.
Cần chú ý:

- Dùng những nhạc khí thích hợp cho phụng vụ.
- Âm thanh trang trọng, rất mực trong sáng “Không có dáng vẻ nhạc đời.
- Nhạc trưởng và nhạc công phải thành thạo qui luật Thánh ca và cách sử dụng nhạc khí.

9/ Các nhạc khí mà theo nhận định chung chỉ hợp cho nhạc đời thì phải loại ra.

10/ Không được sử dụng các máy tự động như Đại quản cầm tự động, máy ghi âm, máy thu thanh, máy quay đĩa và các loại tương tự, không được dùng trong phụng vụ và các việc đạo đức, dù diễn ra ở ngoài hay trong nhà thờ, kể cả khi truyền lại những lễ nghi hay những bản đàn hát, hoặc các ca sĩ hát hay yểm trợ cho cộng đoàn. Chỉ được dùng những máy này trong nhà thờ ngoài các nghi lễ phụng vụ hay các việc đạo đức, hay để nghe ĐG Hoàng, ĐGM, những nhà giảng thuyết nói, để dạy giáo lý hay tập hát cho giáo dân, hay để giữ cung, nhịp hát cho giáo dân khi họ đi kiệu ngoài nhà thờ...

11/ Những mùa và những lúc không được chơi nhạc khí:

Trừ khi châu phép lành MTC, còn trong các nghi lễ phụng vụ, cầm không được đánh đàn:

- a. Mùa Vọng từ kinh chiều I CN I mùa vọng đến lễ vọng giáng sinh
- b. Mùa chay từ thứ tư lễ tro đến kinh vinh danh lễ đêm phục sinh
- c. Khi đọc kinh và cử hành lễ cho người qua đời.

III. Tư cách người phục vụ:

1/ Tất cả những ai có 1 phần việc trong thánh nhạc như sáng tác, đệm đàn, điều khiển, hát xướng và nhạc sĩ... trước hết phải nêu gương đời sống Kitô hữu cho người khác.

2/ Họ phải được huấn luyện ít nhiều về phụng vụ và thánh nhạc tương xứng với điều kiện và mức độ tham gia của họ vào phụng vụ - Nhạc công và ca trưởng phải biết đủ phụng vụ, thành thạo nghề của mình.

3/ Rất ước mong và khuyến khích các nhạc công, ca trưởng, ca viên, nhạc sĩ và mọi người phục vụ nhà thờ thi hành những dịch vụ này vì lòng mến Chúa, không đòi hỏi thù lao, trong tinh thần đạo đức sốt sắng- Nếu họ không thể làm không công được thì đức công

bình và đức bác ái đòi các vị bề trên phải trả thù lao cân xứng cho họ...

4/ Khi đệm đàn tránh vuốt và chơi ồn áo theo lối kích động nhạc vì đây là việc thờ phượng nên phải trang nghiêm, không nên chiều theo thị hiếu nông cạn và trống rỗng của người đời.

5/ Trên đây, xin nhắc lại mấy điều trong Huấn thị về Thánh nhạc và phụng vụ của Bộ Phụng Tự - Nhạc công và ca trưởng cần quan tâm thực hành. Ban Thánh nhạc giáo phận cũng xin nhắc lại một ít điểm thực hành trong khi đệm đàn phụng vụ: (Trích Bài Ca mới.com)

1. Mục đích việc Đệm Đàn cho 1 bài hát trong phụng vụ là để ca đoàn hay cộng đoàn không những khởi hát “chay” tức là hát không người đệm đàn, mà còn để làm nền vững chắc cho tiếng hát nổi lên, bay bổng vươn cao, góp phần làm giọng ca ngọt ngào, đầm thắm hơn, hấp dẫn hơn, sốt sắng hơn, ngõ hầu giúp cho việc cầu nguyện thêm sốt sắng.

2. Như vậy, việc đệm đàn trong phụng vụ quan trọng và lợi ích như thế, thì vai trò của người đệm đàn càng quan trọng và cần thiết hơn. Do đó, người đệm đàn cần nghiêm túc và cẩn thận mỗi khi ngồi vào đàn. Luôn nhớ rằng bài đệm đàn khác hẳn với bài độc tấu. Khi đệm cần giữ âm lượng vừa phải, không quá lớn, sẽ lấn át tiếng hát, khiến người nghe bực bội khổ sở như bị tra tấn bằng âm thanh.

3. – Bắt đàn cho chủ tế và thừa tác viên

- Đàn rõ ràng từng nốt nhạc đầu.
- Cao độ vừa phải.
- Riêng Kinh lạy cha nhớ đàn 3 nốt: la sol si si si, đừng lộn sang kiểu 2, la sol do do do.

4. Đệm kinh thương xót – Vinh Danh cho bộ lễ Sêraphim của ĐC Hòa :

Đây là bài viết theo lối hát latin với dấu móc đơn (liền nhau) nên đệm bè trầm bằng hợp âm với tiếng phong cầm mới phù hợp. Do đó, không nên đệm bằng tiếng Pianô. Không nên sử dụng các

dấu trái nhanh sẽ làm cho bè trầm ồn ào, mất tính cách thánh thiêng, mất bầu khí cầu nguyện.

5. Đệm cho các bài thánh ca 1 – 2 bè thì cần đệm cho phù hợp với từng loại nhưng không gây ồn ào. Đối với các bài nhiều bè, tốt nhất là đàn theo bè đã viết sẵn. Nếu không vững thì nên giữ hợp âm đầu mỗi nhịp.
6. Độc tấu – Ngoài việc đệm cho bài thánh ca như trên, nếu có khả năng, có thể độc tấu một bài vào lúc rước lễ, sau khi ca đoàn hát ca hiệp lễ, nhất là Chúa nhật và lễ trọng. Dĩ nhiên độc tấu bằng những bài viết riêng cho phần này. Độc tấu hay, làm buổi lễ thêm trang trọng và sốt sắng.

Xin chú ý

1) Các hội kèn đồng không bao giờ hòa tấu những bản nhạc đời trong phụng vụ, trong các giờ cầu nguyện hay trong các cuộc kiệu rước.

2) Không xử dụng những nhạc khí đặt trong nhà thờ để tập duyệt các bản nhạc đời – Nhà thờ luôn là nơi thánh thiêng, nơi cầu nguyện...

6/ Đệm đàn bình ca

Vì có vấn đề hát bình ca trong phụng vụ, cho nên chúng ta nên học bình ca, học để biết cách hát cho đúng, ca trưởng giữ nhịp cho đúng và nhạc công đệm đàn cho đúng.

1. Bình ca thịnh hành vào thời chưa có đàn, nên cách tốt nhất khi hát bình ca là không đệm đàn (chúng ta thử nghe Solesmes hát bình ca).
2. Nhưng theo kiểu tân thời, quen với hòa âm và để nâng đỡ ca viên, chúng ta có thể đệm đàn khi hát bình ca. Nhưng cách đệm tốt nhất là đệm đồng âm, (unisson), không có hòa âm gì hết (đánh đơn)
3. Nếu muốn dùng hòa âm thì dĩ nhiên Hòa âm phải hợp tính cách cốt yếu của bình ca là êm đềm, bình thản, trang nghiêm.

4. Chỉ dùng hòa âm thuận- một vài trường hợp : hòa âm 5 giảm có thể chấp nhận (tolérable) – Khi dùng ở thể đảo I (Re-si-fa).
Trong bình ca có 1 biến dấu ở si là sib, nên trong hòa âm cũng chỉ được dùng 1 biến dấu ấy theo với bài hát.

5. Có 3 cách đệm :

1/ Mỗi dấu nhạc: 1 hòa âm.

2/ Mỗi nhịp 2 hay 3: 1 hòa âm

3/ Mỗi tiểu đoạn : 1 hòa âm

Mỗi thứ âm nhạc có một cách diễn tả khác nhau – nếu trong phụng vụ ta lại sử dụng nhiều thứ âm nhạc thì ta cần nghiên cứu và học tập để khi dùng thứ nào ta theo thứ đó. Cho nên ca trưởng và nhạc công cần phải học.

Kết luận

Đàn hát trong phụng vụ là vấn đề lớn trong Hội Thánh chúng ta. Hội Thánh đã đặt vấn đề này rất nghiêm túc, đã có những chỉ thị, hướng dẫn rất rõ ràng – Vai trò của ca trưởng và nhạc công rất quan trọng trong ca đoàn và cộng đoàn phụng vụ.

Một điều hiển nhiên như vậy đòi hỏi chúng ta phải quan tâm :

1/Điều quan trọng trước hết là cần phải học, học nữa và học mãi thì mới tiến được. Các ca đoàn chúng ta tiến hay không còn tùy vào các ca trưởng và nhạc công của chúng ta. Các buổi cầu nguyện. các lễ nghi phụng vụ nơi các nhà thờ chúng ta có tốt hay không còn tùy thuộc rất nhiều vào các ca đoàn chúng ta.

2. Tại sao lại có hiện tượng trống đánh xuôi, kèn thổi ngược – là vì đàn và hát không hợp nhau – Hát một đằng, đàn đi một nẻo- những người có chút hiểu biết về nhạc thì người ta thấy ngay – Theo tôi nghĩ ta phải đặt nặng vấn đề tập dượt làm sao hát cho được, đàn cho đúng. Đàn hát hay thì mới thành công.

3. Đàn hát phụng vụ là để Chúa nghe và mọi người nghe và cầu nguyện không phải là để phô trương, trình diễn văn nghệ. Đàn hát trong phụng vụ như vậy là cầu nguyện là tôn thờ Chúa... làm sao cho xứng đáng, phải làm hết sức mình, phải làm tốt nhất – chứ không chiếu lệ, làm bừa đi cho xong. Không thấy ai chê, chưa phải là tốt vì lời thật mất lòng !

4/ Nhạc sĩ Pablo de Sarasate (TK 19) người Tây ban nha nổi tiếng thế giới về tài nghệ của ông. Ông nói với một người bạn : "Người ta ca tụng tôi là một thiên tài, nhưng người ta đâu có biết là một 37 năm qua, mỗi ngày tôi phải bỏ ra 12 giờ để tập luyện cực khổ với cây đàn của tôi." - Thiên tài không phải tự nhiên mà có, phải học hỏi và tập luyện, nên nhạc công phải kiên trì học hỏi và tập luyện không phải để được thời danh nhưng để phụng sự Chúa và phục vụ Hội Thánh tốt hơn mỗi ngày.

5. Thông điệp Kỷ luật thánh nhạc số 37 có viết : "Những ai đem hết tài nghệ ra sáng tác những bản nhạc và những ai điều khiển hoặc trình diễn trong 1 ca đoàn hay dàn nhạc, chắc hẳn đều làm công việc tông đồ chân chính đích thật, dù dưới nhiều hình thức khác nhau. Họ sẽ được dư đầy nơi Đức Kitô, Chúa chúng ta, những phần thưởng và vinh dự dành cho các tông đồ, mỗi người tùy theo mức độ trung tín với bổn phận mình."